



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI MIỀN NAM



**BẢN TIN TUẦN 22
ĐỢT ĐO NGÀY 01/07/2023
DỰ BÁO 14/07 – 20/07/2023**

**NHIỆM VỤ
GIÁM SÁT, DỰ BÁO CHẤT LƯỢNG NƯỚC TRONG HỆ THỐNG
CÔNG TRÌNH THỦY LỢI Ô MÔN – XÀ NO, PHỤC VỤ LẤY NƯỚC
SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP**

Thành phố Hồ Chí Minh, 2023



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI MIỀN NAM

NHIỆM VỤ
GIÁM SÁT, DỰ BÁO CHẤT LƯỢNG NƯỚC TRONG HỆ THỐNG
CÔNG TRÌNH THỦY LỢI Ô MÔN – XÀ NO, PHỤC VỤ LẤY NƯỚC
SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

BẢN TIN TUẦN 22
ĐỢT ĐO NGÀY 01/07/2023
DỰ BÁO 14/07 – 20/07/2023

Đơn vị thực hiện
VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI MIỀN NAM

Thực hiện: Phòng Khoa học Công nghệ & HTQT
và Trung tâm Chất lượng nước & MT

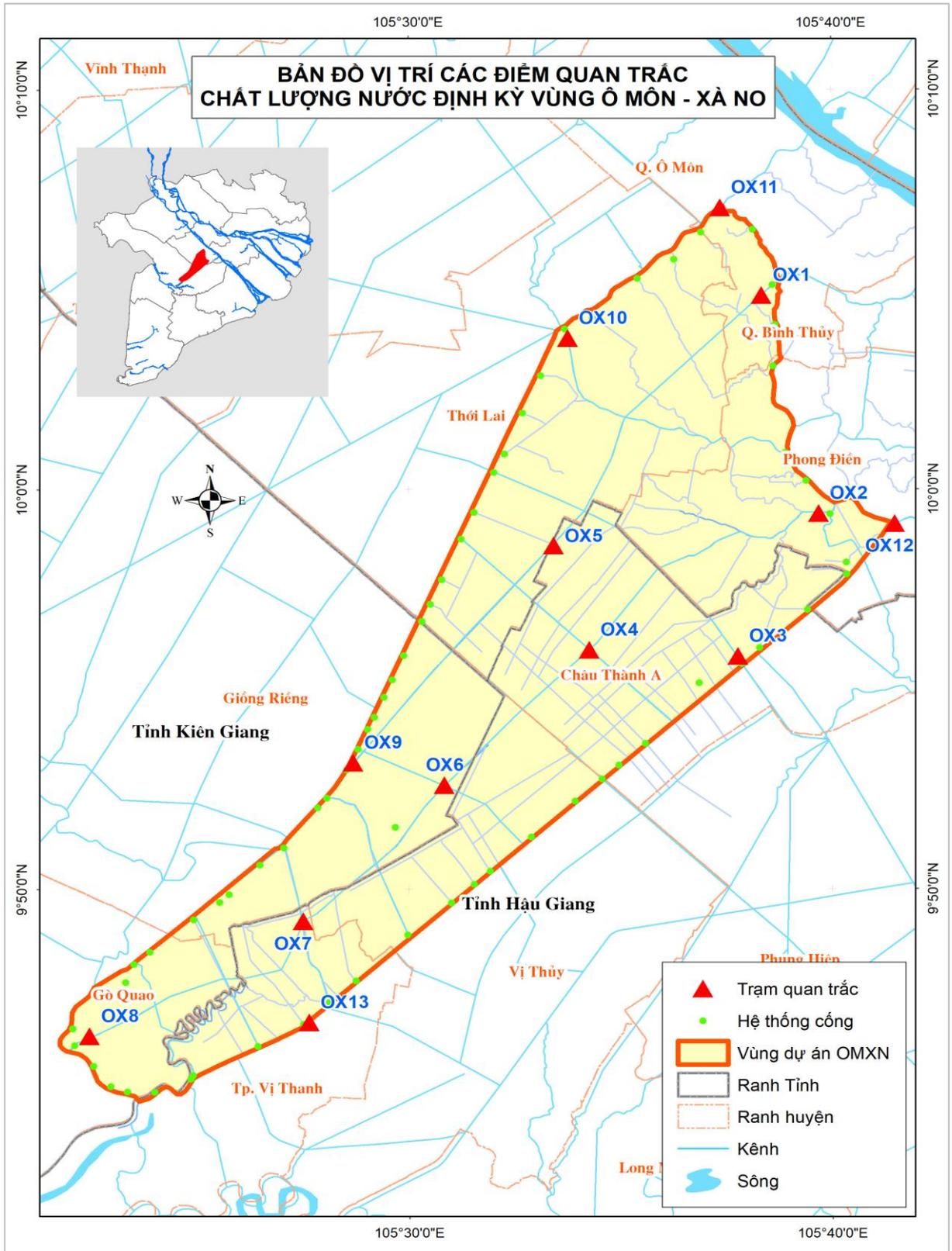
I. Kết quả giám sát chất lượng nước ngày 01 tháng 07 năm 2023

1. Vị trí lấy mẫu

Vị trí các trạm quan trắc chất lượng nước được đặt ở những điểm các kênh trực quan trọng trong khu vực nội đồng, có tầm ảnh hưởng lớn đến các khu vực xung quanh. Những kênh có cống thì trạm quan trắc được đặt gần cống, phía trong đồng nhằm mục đích đánh giá được chính xác và tổng quan nhất mức độ ô nhiễm của nguồn nước khi vận hành công trình. Nhiệm vụ quan trắc 13 điểm phục vụ giám sát, dự báo chất lượng nước được trình bày trong bảng và hình sau:

Bảng 1. Thông tin vị trí các trạm quan trắc chất lượng nước định kỳ

TT	Ký hiệu	Vị trí điểm đo	Tọa độ điểm quan trắc	
			X	Y
1	OX1	Cống KH8-Đ	570.038	1.114.412
2	OX2	Cống KH9-Đ	572.511	1.104.363
3	OX3	Cống Bà Đàm C	569.025	1.097.787
4	OX4	Giao giữa kênh KH9 và 4000	562.609	1.098.063
5	OX5	Kênh KH8 (gần kênh Tô Ma)	561.066	1.102.877
6	OX6	Giao giữa kênh KH9 và 14000	556.360	1.091.827
7	OX7	Giao giữa kênh lộ 62 và KH9	550.263	1.085.552
8	OX8	Cống KH9-C	541.037	1.080.244
9	OX9	Cống KH8-C	552.403	1.092.846
10	OX10	Cống Xẻo Xào	561.676	1.112.424
11	OX11	Cầu Ô Môn	568.242	1.118.461
12	OX12	Ngã 3 sông Cần Thơ và kênh Xà No, bên đò Vàm Xáng	575.794	1.103.901
13	OX13	Cầu Đoàn Kết, TP. Vị Thanh	550.523	1.080.890



Hình 1. Bản đồ vị trí các trạm quan trắc, dự báo chất lượng nước

2. Kết quả tính toán chất lượng nước và khuyến cáo sử dụng nguồn nước

Bảng 2. Kết quả đo đạc chất lượng nước

TT	Ký hiệu	pH	Cl ⁻	TSS	SAR	BOD ₅	COD	DO	NH ₄ ⁺	NO ₂ ⁻	NO ₃ ⁻	PO ₄ ³⁻	Coliform	WQI	Khuyến cáo
			mg/L	mg/L		mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L		
1	OX1	6,89	32,3	19	1,04	2,24	6,02	6,33	0,497	0,187	1,048	0,100	4300	76	<p>Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức tốt đảm bảo cho việc lấy nước phục vụ tưới tiêu trồng trọt của người dân.</p> <p>Khi sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt cần chú ý đến nitrit cao hơn giới hạn theo QCVN08:15 gây ảnh hưởng đến con người và sinh vật.</p>
2	OX2	6,92	33,1	28	1,11	2,49	6,66	6,34	0,091	0,054	0,864	0,103	15000	40	<p>Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức tốt đảm bảo cho việc lấy nước phục vụ tưới tiêu trồng trọt của người dân.</p> <p>Khi sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt cần chú ý đến nitrit và coliform cao hơn giới hạn theo QCVN08:15 gây ảnh hưởng đến con người và sinh vật.</p>
3	OX3	6,89	29,8	32	1,09	2,09	5,94	6,30	0,050	0,049	1,027	0,115	900	94	<p>Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức rất tốt đảm bảo cho việc lấy nước phục vụ tưới tiêu trồng trọt của người dân. Ngoài ra, nguồn nước còn có thể sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần biện pháp xử lý phù hợp.</p>
4	OX4	6,60	29,6	36	1,18	3,01	6,18	5,62	0,750	0,366	0,847	0,102	46000	36	<p>Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức tốt đảm bảo cho việc lấy nước phục vụ tưới tiêu trồng trọt của người dân.</p> <p>Khi sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt cần chú ý đến nitrit và coliform cao hơn giới hạn theo QCVN08:15 gây ảnh hưởng đến con người và sinh vật.</p>

TT	Ký hiệu	pH	Cl ⁻	TSS	SAR	BOD ₅	COD	DO	NH ₄ ⁺	NO ₂ ⁻	NO ₃ ⁻	PO ₄ ³⁻	Coliform	WQI	Khuyến cáo
			mg/L	mg/L		mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L		
5	OX5	6,65	34,0	33	1,23	2,36	7,06	5,23	1,177	0,306	0,590	0,119	110000	35	Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức tốt đảm bảo cho việc lấy nước phục vụ tưới tiêu trồng trọt của người dân. Khi sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt cần chú ý đến nitrit và coliform cao hơn giới hạn theo QCVN08:15 gây ảnh hưởng đến con người và sinh vật.
6	OX6	6,62	21,6	33	1,30	2,27	7,46	5,27	1,131	0,278	0,281	0,063	4300	71	Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức trung bình, có thể sử dụng cho lấy nước tưới tiêu trồng trọt. Khi sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt cần chú ý đến nitrit và amôni cao hơn giới hạn theo QCVN08:15 gây ảnh hưởng đến con người và sinh vật.
7	OX7	6,55	33,3	36	1,46	2,58	7,30	5,89	0,692	0,209	0,264	0,054	4300	74	Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức trung bình, có thể sử dụng cho lấy nước tưới tiêu trồng trọt. Khi sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt cần chú ý đến nitrit cao hơn giới hạn theo QCVN08:15 gây ảnh hưởng đến con người và sinh vật.
8	OX8	6,39	35,8	25	1,56	2,79	8,03	6,56	0,525	0,156	0,244	0,038	900	81	Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức tốt đảm bảo cho việc lấy nước phục vụ tưới tiêu trồng trọt của người dân. Khi sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt cần chú ý đến nitrit cao hơn giới hạn theo QCVN08:15 gây ảnh hưởng đến con người và sinh vật.
9	OX9	6,63	34,0	37	1,31	2,46	6,98	5,32	1,148	0,408	0,690	0,087	3900	72	Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức trung bình, có thể sử dụng cho lấy nước tưới tiêu trồng trọt.

TT	Ký hiệu	pH	Cl ⁻	TSS	SAR	BOD ₅	COD	DO	NH ₄ ⁺	NO ₂ ⁻	NO ₃ ⁻	PO ₄ ³⁻	Coliform	WQI	Khuyến cáo
			mg/L	mg/L		mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L		
															Khi sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt cần chú ý đến nitrit và amôni cao hơn giới hạn theo QCVN08:15 gây ảnh hưởng đến con người và sinh vật.
10	OX10	6,78	32,8	28	1,14	2,27	6,58	5,96	0,608	0,608	0,838	0,075	46000	37	Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức tốt đảm bảo cho việc lấy nước phục vụ tưới tiêu trồng trọt của người dân. Khi sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt cần chú ý đến nitrit và coliform cao hơn giới hạn theo QCVN08:15 gây ảnh hưởng đến con người và sinh vật.
11	OX11	6,94	23,4	15	0,92	2,58	6,66	6,12	0,089	0,013	0,925	0,052	2300	95	Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức rất tốt đảm bảo cho việc lấy nước phục vụ tưới tiêu trồng trọt của người dân. Ngoài ra, nguồn nước còn có thể sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần biện pháp xử lý phù hợp.
12	OX12	6,87	33,7	32	1,23	2,83	7,63	5,17	0,091	0,014	1,038	0,086	3900	89	Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức tốt đảm bảo cho việc lấy nước phục vụ tưới tiêu trồng trọt của người dân. Ngoài ra, nguồn nước còn có thể sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần biện pháp xử lý phù hợp.
13	OX13	6,68	34,0	38	1,38	2,24	6,82	5,47	0,450	0,047	0,995	0,052	9300	60	Theo WQI, nguồn nước tại đây đang ở mức trung bình, có thể sử dụng cho lấy nước tưới tiêu trồng trọt. Không nên sử dụng nguồn nước cho mục đích sinh hoạt do, coliform cao hơn quy chuẩn B1 theo QCVN08:15.

TT	Ký hiệu	pH	Cl ⁻	TSS	SAR	BOD ₅	COD	DO	NH ₄ ⁺	NO ₂ ⁻	NO ₃ ⁻	PO ₄ ³⁻	Coliform	WQI	Khuyến cáo
			mg/L	mg/L		mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L	mg/L		
QCVN08:2015/ BTNMT cột A2		6,00 ÷ 8,50	350	30		6	15	≥ 5	0,3	0,05	5	0,2	5.000		
QCVN08:2015/ BTNMT cột B1		5,50 ÷ 9,00	350	50		15	30	≥ 4	0,9	0,05	10	0,3	7.500		

Ghi chú: Thang đo giá trị WQI và mức đánh giá chất lượng nước tương ứng

Giá trị WQI	Mức đánh giá chất lượng nước (phù hợp sử dụng)
91 - 100	Rất tốt, cấp nước cho sinh hoạt
76 - 90	Tốt, cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp
51 - 75	Trung bình, cấp tưới tiêu và các mục đích tương đương khác
26 - 50	Kém, giao thông thủy và các mục đích tương đương khác
10 - 25	Ô nhiễm nặng, nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai
< 10	Ô nhiễm rất nặng

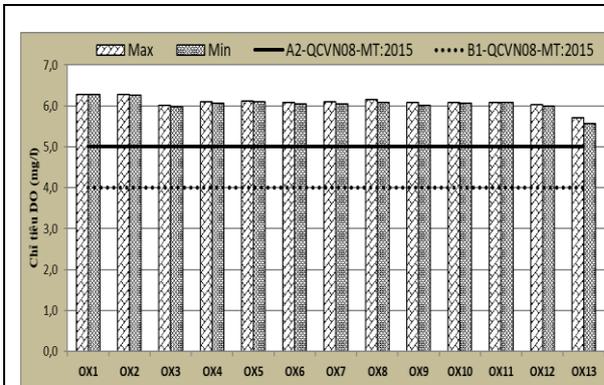
Nhiệm vụ Giám sát, dự báo chất lượng nước trong HT CTTL Ô Môn – Xà No, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp năm 2023

Đơn vị thực hiện
Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam

II. Dự báo chất lượng nước từ ngày 14/07/2023 đến ngày 20/07/2023

Các dự báo về chất lượng nước từ ngày 14/07/2023 đến ngày 20/07/2023 được thể hiện chi tiết trong bảng sau:

a. Chỉ tiêu DO



Hình 2. Giá trị DO dự báo

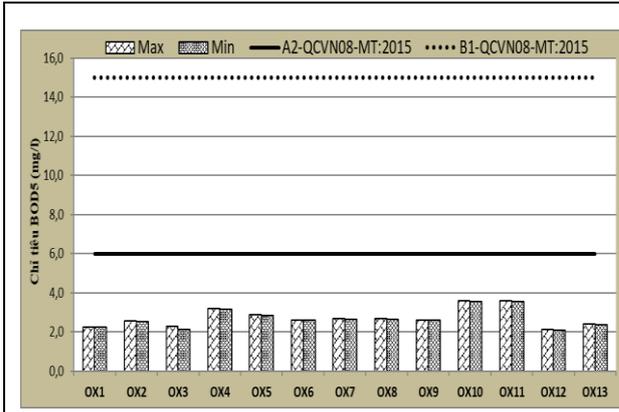
Dự báo giá trị của DO trong 7 ngày tiếp theo biến đổi ở mức khá cao phổ biến từ 5,57 mg/l đến 6,29 mg/l. Các vị trí trạm đều có giá trị DO nằm trên ngưỡng A2 của quy chuẩn QCVN08-MT:2015, giá trị DO tại các điểm đầu nguồn và trên kênh chính có xu thế cao hơn so với các trạm bên trong nội đồng. Qua kết quả dự báo cho thấy yếu tố chất lượng nước DO đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Bảng 3. Kết quả dự báo thông số DO các trạm từ ngày 14/07 đến ngày 20/07/2023

Đơn vị: mg/l

TT	Trạm	14/07	15/07	16/07	17/07	18/07	19/07	20/07
1	OX1	6,28	6,28	6,27	6,28	6,28	6,28	6,29
2	OX2	6,27	6,26	6,26	6,26	6,26	6,27	6,27
3	OX3	6,00	6,00	6,02	5,97	6,00	5,99	5,98
4	OX4	6,07	6,07	6,07	6,07	6,10	6,08	6,08
5	OX5	6,11	6,11	6,11	6,11	6,11	6,11	6,11
6	OX6	6,05	6,05	6,05	6,06	6,07	6,07	6,08
7	OX7	6,10	6,09	6,07	6,06	6,05	6,06	6,07
8	OX8	6,10	6,13	6,15	6,12	6,10	6,08	6,08
9	OX9	6,03	6,02	6,03	6,05	6,07	6,08	6,09
10	OX10	6,07	6,07	6,07	6,08	6,08	6,07	6,08
11	OX11	6,08	6,08	6,08	6,08	6,08	6,08	6,09
12	OX12	6,01	5,99	6,01	6,02	6,03	6,00	6,01
13	OX13	5,71	5,70	5,65	5,62	5,58	5,57	5,59

b. Chỉ tiêu BOD₅

Hình 3. Giá trị BOD₅ dự báo

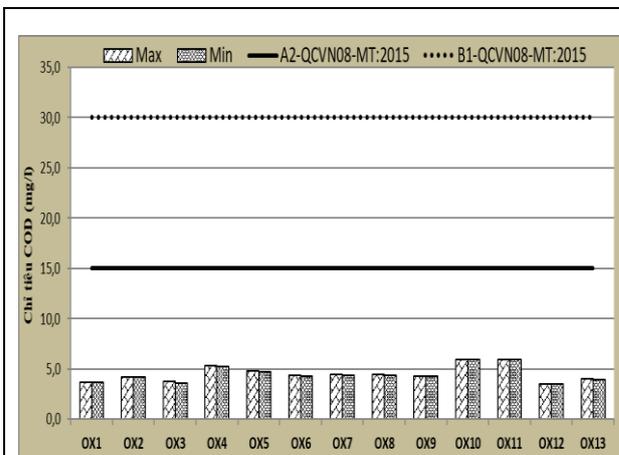
Dự báo BOD₅ trong 7 ngày tiếp theo biến đổi từ 2,3 mg/l đến 3,1 mg/l. Một số điểm có giá trị BOD₅ ở mức cao như OX4, OX5, OX10, và OX11. Tuy nhiên nhìn chung giá trị BOD₅ trong vùng nghiên cứu đều đang ở mức thấp hơn khá nhiều so với ngưỡng A2 trong QCVN08-MT:2015. Qua kết quả dự báo cho thấy yếu tố chất lượng nước BOD₅ trong tuần tới vẫn đảm bảo tốt cho tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Bảng 4. Kết quả dự báo thông số BOD₅ các trạm từ ngày 14/07 đến ngày 20/07/2023

Đơn vị: mg/l

TT	Trạm	14/07	15/07	16/07	17/07	18/07	19/07	20/07
1	OX1	2,23	2,23	2,23	2,23	2,23	2,23	2,22
2	OX2	2,52	2,53	2,54	2,54	2,54	2,54	2,54
3	OX3	2,23	2,21	2,23	2,27	2,14	2,25	2,27
4	OX4	3,17	3,17	3,18	3,18	3,19	3,20	3,21
5	OX5	2,85	2,85	2,85	2,86	2,87	2,87	2,88
6	OX6	2,60	2,60	2,59	2,59	2,60	2,61	2,61
7	OX7	2,65	2,67	2,67	2,65	2,64	2,64	2,63
8	OX8	2,64	2,66	2,66	2,64	2,64	2,63	2,63
9	OX9	2,59	2,58	2,58	2,58	2,59	2,59	2,60
10	OX10	3,56	3,55	3,57	3,57	3,58	3,57	3,57
11	OX11	3,56	3,55	3,57	3,57	3,58	3,57	3,57
12	OX12	2,10	2,09	2,10	2,10	2,11	2,10	2,10
13	OX13	2,40	2,38	2,40	2,41	2,41	2,39	2,40

c. Chỉ tiêu COD



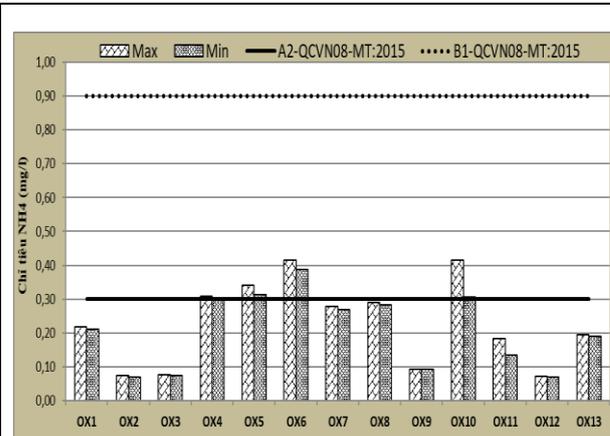
Hình 4. Giá trị COD dự báo

Chỉ tiêu COD có xu thế tương đồng với BOD₅, giá trị COD dự báo trong 7 ngày tiếp theo biến đổi từ 3,50 mg/l đến 6,00 mg/l. Một số khu vực có giá trị COD cao như OX4, OX5, OX10, và OX11. Tuy nhiên, nhìn chung giá trị COD trong vùng nghiên cứu đều đang ở mức thấp hơn nhiều so với ngưỡng A2 trong QCVN08-MT:2015. Qua kết quả dự báo cho thấy yếu tố chất lượng nước COD trong tuần tới vẫn đảm bảo tốt cho tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Bảng 5. Kết quả dự báo thông số COD các trạm từ ngày 14/07 đến ngày 20/07/2023

Đơn vị: mg/l

TT	Trạm	14/07	15/07	16/07	17/07	18/07	19/07	20/07
1	OX1	3,71	3,72	3,72	3,72	3,71	3,71	3,71
2	OX2	4,21	4,22	4,23	4,24	4,24	4,24	4,23
3	OX3	3,72	3,68	3,71	3,79	3,56	3,76	3,78
4	OX4	5,28	5,28	5,29	5,30	5,32	5,34	5,35
5	OX5	4,74	4,74	4,75	4,76	4,78	4,79	4,80
6	OX6	4,34	4,33	4,32	4,32	4,34	4,35	4,36
7	OX7	4,42	4,45	4,44	4,42	4,40	4,40	4,39
8	OX8	4,40	4,43	4,43	4,41	4,40	4,38	4,38
9	OX9	4,32	4,31	4,30	4,31	4,32	4,32	4,33
10	OX10	5,94	5,92	5,95	5,95	5,97	5,95	5,96
11	OX11	5,94	5,92	5,95	5,95	5,97	5,95	5,96
12	OX12	3,49	3,49	3,50	3,50	3,51	3,50	3,50
13	OX13	4,00	3,96	4,01	4,01	4,01	3,99	4,01

d. Chỉ tiêu NH_4^+ Hình 5. Giá trị NH_4^+ dự báo

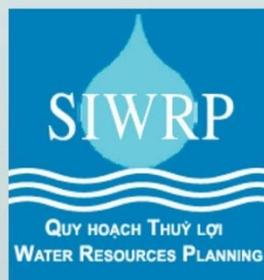
Giá trị NH_4^+ dự báo biến đổi từ 0,070 đến 0,416 mg/l. Một số trạm có giá trị NH_4^+ cao như OX1, OX4, OX5, OX6, OX7, OX8, OX10, OX11, OX13. Trong đó có 4 trạm vượt ngưỡng A2 trong QCVN08-MT:2015 gồm OX4, OX5, OX6, OX10. Giá trị NH_4^+ tại nhiều trạm được dự báo ở mức cao trong tuần tới so với các thời kỳ trước đây là do thời kỳ này vùng OMXN nhiều nơi đã thu hoạch vụ Hè Thu và đang vệ sinh đồng ruộng tiêu thoát các chất ô nhiễm do phân bón, thuốc trừ sâu, rơm rạ, v.v. từ trong nội đồng ra sông kênh để chuẩn bị xuống giống vụ Thu Đông. Mặt khác, vào thời kỳ này mưa được nhận định khá lớn nên một phần các chất ô nhiễm từ bề mặt được rửa trôi xuống sông kênh. Qua kết quả dự báo cho thấy yếu tố chất lượng nước NH_4^+ trong tuần tới tuy ở mức cao nhưng vẫn còn thấp hơn khá nhiều so với ngưỡng B1 trong QCVN08-MT:2015, vẫn cơ bản đảm bảo tốt cho tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Khuyến cáo: Các địa phương cần thường xuyên theo dõi các bản tin quan trắc và dự báo chất lượng nước để chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh do ô nhiễm nguồn nước gây ra.

Bảng 6. Kết quả dự báo thông số NH_4^+ các trạm từ ngày 14/07 đến ngày 20/07/2023

Đơn vị: mg/l

TT	Trạm	14/07	15/07	16/07	17/07	18/07	19/07	20/07
1	OX1	0,214	0,218	0,216	0,216	0,214	0,214	0,212
2	OX2	0,070	0,071	0,072	0,073	0,074	0,073	0,072
3	OX3	0,075	0,075	0,076	0,077	0,074	0,075	0,074
4	OX4	0,300	0,300	0,304	0,308	0,296	0,300	0,296
5	OX5	0,312	0,316	0,320	0,324	0,328	0,336	0,340
6	OX6	0,388	0,388	0,392	0,396	0,404	0,412	0,416
7	OX7	0,279	0,279	0,276	0,273	0,273	0,270	0,270
8	OX8	0,291	0,291	0,291	0,288	0,285	0,285	0,282
9	OX9	0,093	0,093	0,092	0,092	0,092	0,092	0,092
10	OX10	0,416	0,410	0,370	0,336	0,316	0,314	0,306
11	OX11	0,182	0,175	0,153	0,142	0,138	0,135	0,135
12	OX12	0,070	0,071	0,072	0,072	0,072	0,071	0,071
13	OX13	0,192	0,190	0,192	0,192	0,192	0,192	0,194



Viện Quy hoạch
Thủy lợi Miền Nam



Water is our life!

Tầm nhìn:

Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam luôn phấn đấu không ngừng về khoa học, công nghệ, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với ngành nước trên nền tảng kinh tế, kỹ thuật, môi trường và an sinh xã hội.

Sứ mạng:

Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam là đơn vị chuyên ngành về quy hoạch thủy lợi, với chức năng nghiên cứu lập quy hoạch thủy lợi nhằm điều hòa, sử dụng, bảo vệ và phát triển bền vững nguồn nước, môi trường nước phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh, thành phía Nam.

BẢN TIN TUẦN 22
ĐỢT ĐO NGÀY 01/07/2023
DỰ BÁO 14/07 – 20/07/2023

Địa chỉ liên hệ:

Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam

271/3, An Dương Vương, Phường 3, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh

ĐT: (84-8) 38 350 850 Fax: (84-8) 3835 1721

E-mail: siwarp@hcm.fpt.vn

